|  |  |
| --- | --- |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  VIỆT NAM  |  CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúcHà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2013 |

 **THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NGÂN HÀNG NĂM 2014

*(Tài liệu họp báo của NHNN VN chiều ngày 16/12/2013)*

Năm 2013, kinh tế thế giới đã có những dấu hiệu tích cực nhưng mức tăng trưởng vẫn thấp hơn so với năm 2012. Ở trong nước, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp hơn năm 2012, chỉ số CPI tháng 11 tăng 5,5% so với đầu năm và tăng 5,78% so với cùng kỳ năm ngoái. Tăng trưởng kinh tế quý sau cao hơn quý trước và dự kiến cả năm đạt khoảng 5,4%. Mặc dù vậy, tổng cầu và sức mua của nền kinh tế còn yếu, hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn, lạm phát đã được kiểm soát nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ gia tăng trở lại.

**1. Đánh giá kết quả điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2013**

Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ ngành Ngân hàng đã đề ra từ đầu năm, NHNN đã tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2013:

***1.1. Điều hành đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, kết hợp giữa điều hành theo lãi suất và điều hành lượng tiền cung ứng nhằm kiểm soát các chỉ tiêu tiền tệ, vừa góp phần ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, đảm bảo thanh khoản của các TCTD, vừa góp phần kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô:*** Lãi suất và nghiệp vụ thị trường mở được sử dụng chủ yếu, điều chỉnh linh hoạt, kịp thời theo cả hai chiều mua, bán kết hợp với phát hành tín phiếu NHNN để kiểm soát các chỉ tiêu tiền tệ theo mục tiêu lạm phát, hỗ trợ thanh khoản, giảm mặt bằng lãi suất, ổn định tỷ giá và thị trường ngoại hối trong điều kiện NHNN thực hiện mua ngoại tệ để tăng dự trữ ngoại hối nhà nước, đấu thầu tăng nguồn cung vàng cho nền kinh tế và thực hiện tất toán huy động vàng. Chỉ tiêu tổng phương tiện thanh toán tiếp tục tăng ở mức phù hợp với mục tiêu định hướng 14-16% đặt ra từ đầu năm, đến ngày 12/12/2013, tăng 14,64% so với cuối năm 2012; huy động vốn tăng 15,61%, trong đó bằng ngoại tệ tăng 13,7%, bằng VND tăng khá cao 15,93% so với cuối năm 2012.

***1.2. Điều hành lãi suất theo hướng chủ động, dẫn dắt thị trường và bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ, tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý:*** Trong năm 2013, NHNN giảm 2%/năm các mức lãi suất điều hành; giảm 3%/năm lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên; giảm 1%/năm lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi bằng VND, từ cuối tháng 6 cho phép các TCTD tự ấn định lãi suất tiền gửi VND có kỳ hạn từ 6 tháng trở lên. Với các giải pháp trên kết hợp với điều hành linh hoạt cung ứng tiền, mặt bằng lãi suất tiếp tục giảm 2-5%/năm (trở về mức lãi suất của giai đoạn 2005-2006) nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu kiểm soát lạm phát và ổn định thị trường tiền tệ. Thanh khoản VND của hệ thống các TCTD được giữ vững và tiếp tục cải thiện, đảm bảo khả năng thanh toán và chi trả của hệ thống. Tính kỷ luật thị trường được tăng cường, đường cong lãi suất đã dần được hình thành, theo đó kỳ hạn ngắn có lãi suất thấp, kỳ hạn dài có lãi suất cao hơn.

 ***1.3. Triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường:***

**a.**Điều hành tín dụng linh hoạt theo hướng mở rộng tín dụng đi đôi với an toàn hoạt động của TCTD. Kiểm soát chặt hoạt động cho vay bằng ngoại tệ phù hợp với chủ trương của Chính phủ về hạn chế đô la hóa trong nền kinh tế.

**b.** Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong quan hệ vay vốn giữa doanh nghiệp với TCTD, như: Xem xét điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các khách hàng vay được tiếp cận vay mới, thực hiện miễn, giảm lãi vốn vay, ưu tiên thu nợ gốc trước, thu nợ lãi sau...

**c.** Phối hợp với Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15/5/2013 quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, góp phần giải quyết tồn kho cho thị trường vật liệu xây dựng và thị trường bất động sản.

**d.** Chỉ đạo các TCTD thực hiện các chương trình: Cho vay thu mua, tạm trữ thóc gạo; cho vay đối với chăn nuôi và thủy sản; thực hiện chính sách hỗ trợ giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản. Trình Thủ tướng Chính phủ cơ chế hỗ trợ vốn dài hạn để tái canh cà phê trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên. Thực hiện các biện pháp hỗ trợ những địa phương ở miền Trung bị ảnh hưởng bão lụt.

**đ.** Chỉ đạo các TCTD nâng cao hiệu quả quản lý kinh doanh, tiết kiệm chi phí áp dụng lãi suất cho vay mới ở mức hợp lý, xem xét tiếp tục điều chỉnh giảm lãi suất cho vay cũ về mức dưới 13%/năm trên cơ sở khả năng tài chính để chia sẻ khó khăn với nền kinh tế.

 Tăng trưởng tín dụng tuy thấp hơn chỉ tiêu định hướng 12% nhưng nhiều khả năng tăng cao hơn mức tăng của năm 2012 và chất lượng tín dụng, hiệu quả tín dụng đối với nền kinh tế cũng được cải thiện rõ rệt; đến ngày 12/12/2013, tín dụng toàn hệ thống các TCTD đối với nền kinh tế đã tăng 8,83% so với cuối năm 2012. Cơ cấu tín dụng được tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là với các lĩnh vực ưu tiên; cho vay đối với lĩnh vực không khuyến khích giảm dần cả về số tuyệt đối và tỷ trọng. Đến cuối tháng 11/2013, tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tăng khoảng 17%, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao tăng 24,51%, xuất khẩu tăng 3,32%, công nghiệp hỗ trợ tăng 10,84% so với cuối năm 2012.

***1.4.* *Điều hành thị trường ngoại hối và tỷ giá linh hoạt, kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa chính sách tỷ giá và chính sách lãi suất, góp phần nâng cao lòng tin vào đồng Việt Nam, giảm tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế*:** Ngay từ đầu năm, NHNN đã đề ra mục tiêu ổn định tỷ giá với biên độ tăng không quá 2-3% trong năm 2013 nhằm kiểm soát kỳ vọng về sự mất giá của đồng Việt Nam. Trên cơ sở theo dõi sát diễn biến cung cầu ngoại tệ, NHNN đã điều hành linh hoạt tỷ giá và hoạt động mua bán ngoại tệ nhằm ổn định thị trường và tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước thông qua:**(i)** Điều chỉnh tăng 1% tỷ giá bình quân liên ngân lên mức 21.036 VND/USD từ ngày 28/6/2013, đồng thời điều chỉnh giảm trần lãi suất tiền gửi USD, phù hợp với diễn biến cung cầu ngoại tệ, tiếp tục khuyến khích người dân nắm giữ VND, giảm nắm giữ ngoại tệ; **(ii)** Điều hành linh hoạt tỷ giá USD mua vào của NHNN theo hướng khuyến khích các TCTD bán ngoại tệ cho NHNN để tăng dự trữ ngoại hối nhà nước và điều chỉnh linh hoạt tỷ giá bán ra để can thiệp thị trường phù hợp với mục tiêu ổn định thị trường; **(iii)**Kết hợp chặt chẽ với các công cụ chính sách tiền tệ để điều hòa lượng tiền VND cung ứng khi mua ngoại tệ để tránh áp lực lên lạm phát và phù hợp với định hướng điều hành tỷ giá, đồng thời góp phần hỗ trợ thanh khoản và giảm mặt bằng lãi suất cho vay VND; **(iv)** Theo dõi sát diễn biến và thực hiện các biện pháp điều hành cần thiết khi thị trường có biến động bất thường... **(v)** Phối hợp các ngành liên quan tăng cường công tác quản lý và thanh tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động kinh doanh ngoại tệ*.*

Thị trường ngoại hối về cơ bản ổn định, thanh khoản ngoại tệ của hệ thống cải thiện. Có thời điểm tỷ giá có áp lực tăng nhưng chủ yếu do yếu tố tâm lý, sau khi NHNN thực hiện đồng bộ các biện pháp thì tỷ giá đã ổn định trở lại. Tâm lý găm giữ ngoại tệ được đẩy lùi một bước, hoạt động của thị trường tự do bị thu hẹp, tình trạng đô la hóa giảm, lòng tin vào đồng Việt Nam được nâng cao. Tỷ lệ tiền gửi ngoại tệ/tổng phương tiện thanh toán tiếp tục giảm, còn khoảng 12% (cuối năm 2011 là 15,8%, cuối năm 2012 là 12,36%), dự trữ ngoại hối Nhà nước tăng gấp hơn hai lần so với cuối năm 2011.

***1.5.***  ***Quyết liệt triển khai các giải pháp đồng bộ về quản lý thị trường vàng trên cơ sở khuôn khổ pháp lý mới mà nòng cốt là Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ:* (i)** Chỉ đạo TCTD thực hiện tất toán toàn bộ số dư huy động vốn bằng vàng đến hạn phải chi trả từ đầu tháng 7/2013, giảm dần số dư cho vay vốn bằng vàng, qua đó đã loại bỏ toàn bộ rủi ro liên quan đến vàng và chấm dứt tình trạng ”vàng hóa” trong hoạt động của TCTD **(ii)** Tăng cường công tác thanh tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các TCTD, doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng. **(iii)** Can thiệp bình ổn thị trường vàng thông qua đấu thầu vàng. **(iv)** Tổ chức sản xuất vàng miếng SJC nhằm đáp ứng nhu cầu vàng miếng cho thị trường. **(v)** Thiết lập một mạng lưới mua, bán vàng miếng mới, có tổ chức, quản lý chặt chẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận mua, bán vàng.

Sau hơn một năm rưỡi triển khai khuôn khổ pháp lý mới về quản lý thị trường vàng, thị trường vàng đã dần ổn định, quyền sở hữu, tích trữ, mua, bán vàng miếng hợp pháp của người dân được bảo vệ; thị trường vàng miếng đã được sắp xếp lại một cách cơ bản; sự mất cân đối về cung cầu vàng miếng trong nước đã được thu hẹp đáng kể, từ đó đã ngăn chặn được ảnh hưởng của biến động giá vàng đến tỷ giá, lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô. Vai trò quản lý Nhà nước đối với thị trường vàng đã được nâng cao, từng bước đẩy lùi tình trạng “vàng hóa” trong nền kinh tế; trật tự, kỷ cương trên thị trường đã được xác lập, tạo tiền đề phục vụ tốt hơn cho nhu cầu của người dân; tình trạng đầu cơ, nhập lậu vàng đã được kiểm soát; vàng miếng không được sử dụng làm phương tiện thanh toán, tạo tiền đề tiến tới huy động nguồn lực vàng trong dân phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

Hoạt động can thiệp thị trường vàng của NHNN không vì mục tiêu lợi nhuận mà chỉ nhằm điều tiết và quản lý nhà nước đối với thị trường. Lượng tiền thu về từ hoạt động đấu thấu vàng được cân đối với các công cụ chính sách tiền tệ để mua ngoại tệ tăng dự trữ ngoại hối nhà nước và điều hòa lượng tiền cung ứng theo mục tiêu đề ra. Lợi nhuận thu được từ hoạt động đấu thấu vàng đã hỗ trợ cho ngân sách nhà nước phục vụ cho chi tiêu phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2013 gặp nhiều khó khăn**.**

***1.6. Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015” được triển khai theo đúng lộ trình đề ra và đạt được những kết quả quan trọng:***

Sau gần 2 năm triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng, ngành Ngân hàng Việt Nam đã vượt qua thời kỳ khó khăn nhất, hoàn thành cơ bản nhiệm vụ theo đúng lộ trình, kế hoạch đặt ra của Đề án, thể hiện trên một số kết quả quan trọng và cơ bản sau:

*Một là***,** Tái cơ cấu được thực hiện đồng bộ trên tất cả các mặt về cơ chế, chính sách, tài chính, quản trị, hoạt động đối với tất cả các nhóm TCTD cả trong nước và nước ngoài. Việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại các TCTD đã và đang diễn ra khá mạnh mẽ, chủ yếu thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện. Đến nay, số lượng TCTD giảm đi 6 tổ chức thông qua sáp nhập, hợp nhất, giải thể; NHNN đã thu hồi giấy phép 02 chi nhánh ngân hàng nước ngoài, chuyển đổi hình thức 03 chi nhánh, chuyển đổi QTDND Trung ương thành Ngân hàng Hợp tác xã.

*Hai là***,** an toàn của hệ thống TCTD được bảo đảm, nguy cơ gây đổ vỡ, mất an toàn hệ thống đã được giảm dần, khả năng chi trả của các TCTD được cải thiện, tài sản của Nhà nước và tiền gửi của nhân dân được an toàn, chi trả đầy đủ, kịp thời, kể cả ở một số NHTM cổ phần yếu kém phải cơ cấu lại.

*Ba là***,** từng bước lành mạnh hóa tài chính, trọng tâm là tăng vốn điều lệ và xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

Hệ thống Ngân hàng đã tích cực thực hiện các giải pháp đồng bộ để kiềm chế nợ xấu gia tăng và xử lý nợ xấu như: triển khai các giải pháp tự xử lý nợ xấu; cơ cấu lại nợ để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận được vốn vay phục vụ sản xuất; kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động kể cả chi lương, thưởng và cổ tức để tăng khả năng trích lập dự phòng và xử lý nợ xấu bằng dự phòng rủi ro; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng và tích cực bán nợ xấu cho VAMC. Nhờ đó, nợ xấu của các TCTD đã từng bước được xử lý, chất lượng hoạt động của các TCTD được nâng lên.

Trong năm 2012 và 10 tháng đầu năm 2013, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng các TCTD vẫn tích cực trích lập dự phòng rủi ro để tạo nguồn xử lý nợ xấu và đã chủ động xử lý một khối lượng lớn nợ xấu bằng nguồn dự phòng: Tổng số nợ xấu đã được xử lý và đưa ra theo dõi ngoại bảng trong năm 2012 và 10 tháng đầu năm 2013 là 105,9 nghìn tỷ đồng*.* Các TCTD tích cực giảm lãi suất cho vay và cơ cấu lại thời hạn trả nợ phù hợp với điều kiện thị trường và hoàn cảnh của khách hàng vay. Đến cuối tháng 10/2013, tổng số dư các khoản nợ được cơ cấu lại và giữ nguyên nhóm nợ theo Quyết định 780/QĐ-NHNN là 316,8 nghìn tỷ đồng. Điều này góp phần quan trọng hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục tiếp cận vay vốn ngân hàng với lãi suất hợp lý, đồng thời giảm bớt gánh nặng trả lãi phạt do nợ quá hạn.

Đến ngày 16/12/2013, Công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) đã mua được gần 28.170 tỷ đồng dư nợ gốc, 22.863 tỷ đồng giá mua của 26 tổ chức tín dụng; dự kiến đến cuối năm 2013 mua được khoảng 30-35 nghìn tỷ đồng nợ xấu.

**2. Mục tiêu, định hướng điều hành chính sách tiền tệ năm 2014**

Để thực hiện các mục tiêu do Quốc hội đề ra cho năm 2014 là kiểm soát lạm phát ở mức khoảng 7%, tăng trưởng kinh tế khoảng 5,8%, NHNN xác định mục tiêu, định hướng và các giải pháp chủ yếu về điều hành chính sách tiền tệ năm 2014 như sau:

***2.1 Mục tiêu điều hành:*** Điều hành chủ động và linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, đảm bảo an toàn thanh khoản của các tổ chức tín dụng. Điều hành lãi suất và tỷ giá phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ, đặc biệt là diễn biến của lạm phát, bảo đảm giá trị đồng Việt Nam, tiếp tục khắc phục tình trạng đô la hóa, vàng hóa trong nền kinh tế. Thực hiện các giải pháp điều hành tín dụng theo hướng mở rộng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để xử lý nợ xấu; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra và nâng cao tính công khai minh bạch hoạt động của các tổ chức tín dụng.

***2.2. Định hướng các chỉ tiêu điều hành:*** Tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 16-18%, tín dụng tăng khoảng 12-14% và được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo thực hiện mục tiêu chính sách tiền tệ; lãi suất và tỷ giá ở mức hợp lý, phù hợp với các cân đối kinh tế vĩ mô, diễn biến thị trường tiền tệ, ngoại hối.

***2.3. Các giải pháp điều hành chủ yếu***

*a.Điều hành linh hoạt và đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, đảm bảo kiểm soát lượng tiền cung ứng phù hợp với định hướng điều hành tổng phương tiện thanh toán, tín dụng, nhằm thực hiện mục tiêu chính sách tiền tệ.*

*- Về điều hành lãi suất và tỷ giá:* **(i)** Điều hành chủ động, linh hoạt các mức lãi suất của NHNN để kiểm soát và điều tiết lãi suất thị trường phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ, đặc biệt là diễn biến lạm phát, góp phần ổn định thị trường tiền tệ. Tiếp tục áp dụng trần lãi suất tiền gửi bằng VND để ổn định mặt bằng lãi suất thị trường, xem xét không quy định trần lãi suất huy động khi thị trường tiền tệ ổn định và thanh khoản của hệ thống TCTD cải thiện vững chắc. **(ii)** Theo dõi sát diễn biến tỷ giá, thị trường tiền tệ, ngoại hối, thường xuyên rà soát số liệu dự báo cán cân thanh toán quốc tế để có cơ sở đánh giá cung cầu ngoại tệ, theo đó điều hành tỷ giá phù hợp, tiếp tục khắc phục tình trạng đô la hóa, vàng hóa trong nền kinh tế, tạo điều kiện tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước. **(iii)** Phối hợp chặt chẽ giữa điều hành tỷ giá và lãi suất theo hướng khuyến khích nắm giữ VND, hạn chế sự dịch chuyển sang USD.

*b.Về điều hành tín dụng:*

Kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo định hướng tín dụng cả năm 2014;Kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách nhằm tạo thuận lợi cho hệ thống TCTD mở rộng tín dụng trên cơ sở nguồn vốn lành mạnh, đảm bảo chất lượng tín dụng và an toàn hệ thống; Chỉ đạo các TCTD cân đối nguồn vốn phục vụ kịp thời cho Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;Phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai có hiệu quả cơ chế cho vay hỗ trợ nhà ở; Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường; Tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và xử lý các vướng mắc liên quan đến hoạt động tín dụng; Tổ chức, triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

***c.*** *Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao về quản lý thị trường vàng theo quy định tại Nghị định 24/2012/NĐ-CP, tăng cường vai trò điều tiết đối với thị trường vàng, tiếp tục khắc phục tình trạng vàng hóa trong nền kinh tế.*

***d.*** *Tiếp tục tăng cường công tác thống kê, phân tích, dự báo kinh tế vĩ mô, tiền tệ, ngân hàng.*

***e.*** *Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2011-2015, Đề án xây dựng Trung tâm chuyển mạch thẻ thống nhất.*

***f.*** *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, giám sát hoạt động của hệ thống TCTD, đảm bảo hoạt động của các TCTD theo đúng quy định của pháp luật, an toàn, hiệu quả. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD giai đoạn 2011-2015, Đề án xử lý nợ xấu của các TCTD theo lộ trình đề ra.*

***g.*** *Hoàn thành việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hai Luật ngân hàng năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật theo Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD giai đoạn 2011-2015, Đề án xử lý nợ xấu của các TCTD.*

***h.*** *Tăng cường công tác thông tin truyền thông, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho báo chí về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng.*

 **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**